

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2021

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG CHIẾN SĨ THI ĐUA TOÀN QUỐC**

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên: Nguyễn Thị Hồng Hải
- Sinh ngày, tháng, năm: 21/8/1971 Giới tính: Nữ
- Quê quán: Xã Vĩnh Ninh – Huyện Vĩnh Tường – Tỉnh Vĩnh Phúc
- Trú quán: A40 - TT15 Khu đô thị Văn Quán – Hà Đông – Hà Nội
- Đơn vị công tác: Khoa Khoa học Hành chính và Tổ chức nhân sự, Học viện Hành chính Quốc gia
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Bí thư chi bộ, Trưởng Khoa
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng: Phó giáo sư

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:

1.1. Với tư cách là Trưởng Khoa

Tôi được phân công đảm nhận các công việc sau:

- + Chịu trách nhiệm chung đối với tất cả các hoạt động của Khoa
- + Chịu trách nhiệm các chương trình đào tạo, bồi dưỡng sau: Chương trình Chuyên viên cao cấp; Chuyên viên chính; Chương trình cấp huyện, cấp sở, cấp vụ; chương trình Cao học, chuyển đổi cao học
- + Chịu trách nhiệm về công tác nghiên cứu khoa học của Khoa
- + Phụ trách công tác tổ chức cán bộ, công tác đào tạo-bồi dưỡng của Khoa
- + Chịu trách nhiệm trong việc phối hợp và hợp tác với các đơn vị và cá nhân trong và ngoài học việc liên quan đến các công việc chuyên môn của Khoa

Anh - Công thông tin điện tử và thư viện - 15:05 31/12/2021 - Cao Tuấn Anh - Công thông tin điện tử và thư viện - 15:05 31/12/2021

+ Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Lãnh đạo Học viện.

1.2. Với tư cách là giảng viên

Thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác theo chức trách của giảng viên.

2. Thành tích đạt được của cá nhân:

2.1. Trong công tác quản lý

Trong công tác quản lý với tư cách là Trưởng khoa, tôi luôn thực hiện tốt các mảng công việc sau:

- *Đối với các hoạt động liên quan đến giảng dạy:* (1) Trực tiếp phân công giảng dạy bồi dưỡng giảng viên theo ngạch và theo chức vụ lãnh đạo, quản lý và hệ cao học; đồng thời chỉ đạo lãnh đạo bộ môn phân công giảng viên giảng dạy hệ cử nhân phù hợp, đúng yêu cầu, theo nguyên tắc và đảm bảo được chất lượng; (2) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc xây dựng các bộ đề thi hết môn, đề thi tốt nghiệp các môn học cho các hệ đào tạo cử nhân, thạc sỹ, tiến sỹ và các hệ bồi dưỡng đúng tiến độ và đảm bảo yêu cầu; (3) Phân công hướng dẫn và chấm báo cáo thực tập và khóa luận đảm bảo chất lượng và hiệu quả; (4) Tổ chức hoạt động nghiên cứu hướng dẫn, xét duyệt đề cương, đánh giá luận án, luận văn cao học theo sự phân công của lãnh đạo Học viện đúng quy trình, đảm bảo chất lượng.

- *Đối với hoạt động biên soạn giáo trình và nghiên cứu khoa học:* (1) Chỉ đạo và tổ chức biên soạn các giáo trình, tập bài giảng, đề cương các thuộc hệ cử nhân của Khoa và các môn học thuộc hệ cao học đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng; (2) Định kỳ và theo kế hoạch được duyệt, tổ chức các hội thảo tọa đàm, triển khai các chuyên đề nghiên cứu khoa học của Khoa nhằm nâng cao năng lực giảng dạy và kiến thức thực tiễn cho đội ngũ giảng viên (3) Duy trì và thực hiện Nội San của Khoa theo định kỳ 3 tháng/số đảm bảo ngày càng có chất lượng, phục vụ tốt hoạt động nghiên cứu, giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên chuyên ngành.

- *Đối với hoạt động bồi dưỡng và phát triển giảng viên:* (1) Chỉ đạo và tổ chức hoạt động đào tạo giảng viên trẻ của Khoa; (2) Chỉ đạo các tổ bộ môn sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy ở bộ môn; (3) Cử các giảng

viên đúng đối tượng và có nhu cầu tham dự các khoá đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn và năng lực giảng dạy.

- *Đối với các công việc khác:* (1) chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chuyên môn với nghiên cứu sinh, đi thực tế cho giảng viên, sinh viên chuyên ngành (2) Phối hợp với bộ môn tại Phân viện Học viện Hành chính Quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh trong giảng dạy và các hoạt động chuyên môn của bộ môn; (3) Hoàn thành các công việc khác do Lãnh đạo Học viện giao.

Với đặc thù của Khoa là: có nhiều giảng viên tuổi đời dưới 30 và tuổi nghề từ 5-6 năm, trong khi đó Khoa đảm nhận nhiều môn học cốt lõi của Học viện ở nhiều chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Học viện; Khoa cũng có sinh viên chuyên ngành đông so với các chuyên ngành đào tạo đại học ở Học viện; Số lượng học viên ở trình độ thạc sĩ tiến sĩ đăng ký đề tài luận văn, luận án thuộc chuyên môn của Khoa cũng chiếm tỉ lệ cao. Đặc biệt, từ tháng 5/2018, triển khai Quyết định số 05/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Khoa được sắp xếp lại trên cơ sở hợp nhất của 2 Khoa nên số lượng giảng viên lên tới gần 60 người. Trong bối cảnh Học viện tập trung một mặt vào đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, mặt khác Học viện được giao thêm nhiều nhiệm vụ mới và trong điều kiện Khoa có nhiều khó khăn do mới sáp nhập, nhưng với tư cách là Bí thư Chi bộ, Trưởng Khoa tôi đã luôn cố gắng thực hiện tốt các công việc quản lý, xây dựng được môi trường làm việc tích cực trong Khoa, động viên kịp thời để các thành viên của Khoa cùng vượt qua khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Với sự nỗ lực của bản thân, sự quan tâm tạo điều kiện của Lãnh đạo Học viện và sự ủng hộ của các giảng viên trong Khoa, công việc chỉ đạo, điều hành, phân công công việc trong Khoa và các Bộ môn ngày càng khoa học và hợp lý, vừa đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công bằng vừa phát huy được tính chủ động trong hoạt động của từng bộ môn. Nhờ đó, Khoa đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Cụ thể như sau:

2.1.1. Thành tích trong giảng dạy

100% giảng viên trong Khoa luôn hoàn thành và vượt định mức giờ giảng qui định. Chất lượng các giờ giảng của giảng viên trong Khoa luôn được sinh viên và học viên đánh giá cao.

2.1.2. Về thành tích nghiên cứu khoa học

Nhận thức sâu sắc rằng, nhiệm vụ và chất lượng của các công trình nghiên cứu khoa học là cơ sở để nâng cao chất lượng giảng dạy, được sự quan tâm của Lãnh đạo Học viện, tôi đã luôn động viên và tạo điều kiện để các giảng viên trong khoa có cơ hội tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học như viết bài đăng các tạp chí khoa học, tham gia vào đề tài khoa học các cấp, tham gia biên soạn chương trình, giáo trình và tài liệu bồi dưỡng các cấp. Chính vì vậy, công tác nghiên cứu khoa học của Khoa trong suốt giai đoạn 2013 – 2021 đạt được những kết quả đáng khích lệ. Cụ thể như sau:

- Thực hiện 03 đề tài cấp Nhà nước, 01 đề tài cấp tỉnh, 09 đề tài cấp Bộ, 42 đề tài cấp cơ sở, cấp cơ sở trọng điểm cùng nhiều chuyên đề cấp bộ môn. Các đề tài hầu hết được xếp loại Xuất sắc, được các chuyên gia trong và ngoài Học viện đánh giá cao.

- Biên soạn 48 giáo trình Đại học hành chính, đã được nghiệm thu và đạt chất lượng tốt.

- Các giảng viên trong khoa đã làm chủ biên, đồng chủ biên, tham gia viết khoảng 30 cuốn sách; công bố hơn 100 bài viết có chất lượng trên các tạp chí có uy tín. Một số giảng viên trong khoa tích cực viết bài tham gia các Hội thảo khoa học quốc tế tổ chức ở Nhật Bản, Hàn Quốc, Băng-la-đét, Indônêxia, Hội nghị quốc tế EROPA tại Hà Nội.

- Biên soạn giáo trình, tài liệu Sau đại học gồm: 01 giáo trình Tiến sĩ và 7 giáo trình Thạc sĩ của Học viện Hành chính Quốc gia cụ thể như sau: Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Lý luận về quản lý công; Quản lý nguồn nhân lực trong khu vực công; Lịch sử các học thuyết hành chính; Hoạch định và thực thi chính sách công; Thực thi chính sách công; Phản biện chính sách công và Phân tích chính sách công.

- Biên soạn lại 06 chuyên đề thuộc chương trình bồi dưỡng chuyên viên chính (đã được xuất bản và ban hành); 03 chuyên đề thuộc chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp vụ, 03 chuyên đề thuộc chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp sở, 03 chuyên đề thuộc chương trình bồi dưỡng lãnh đạo cấp huyện; tham gia viết 04 chuyên đề kiến thức chung và 01 chuyên đề kỹ năng thuộc chương trình bồi dưỡng thủ trưởng và tương đương.

- Biên soạn 27 tình huống phục vụ bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp và bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp vụ, sở, huyện.

- Các giảng viên của Khoa tích cực chủ biên, biên soạn nhiều sách chuyên khảo. Đây là nguồn tài liệu hữu ích phục vụ trực tiếp cho công tác giảng dạy và học tập ở nhiều hệ đào tạo và bồi dưỡng của Học viện.

- Trung bình mỗi năm Khoa chủ trì 2-3 Hội thảo và tọa đàm, tạo diễn đàn để các nhà khoa học trong và ngoài Học viện trao đổi về học thuật và kinh nghiệm thực tiễn trong giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực nghiên cứu của Khoa.

2.1.3. Các nhiệm vụ chuyên môn khác: Khoa đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ sau:

- + Hướng dẫn thực tập cho sinh viên chuyên ngành;
- + Hướng dẫn làm khóa luận tốt nghiệp và tổ chức bảo vệ khóa luận cho sinh viên các chuyên ngành Quản lý công; Chính sách công; Quản lý tổ chức và nhân sự
- + Hướng dẫn làm báo cáo tốt nghiệp cho sinh viên hệ vừa làm vừa học;
- + Hướng dẫn ôn thi tốt nghiệp cho sinh viên hệ vừa làm vừa học;
- + Hoàn thành 100% đề thi cho các hệ đào tạo, bồi dưỡng.
- + Tổ chức cho giảng viên của Khoa đi thực tế theo kế hoạch của Học viện

2.1.4. Về xây dựng đội ngũ giảng viên

Tôi đã cùng với Chi uỷ và Lãnh đạo Khoa đã tạo mọi điều kiện để các giảng viên tham gia học tập và nâng cao trình độ. Đến nay tất cả giảng viên trong khoa đều có bằng Thạc sĩ, Tiến sĩ chuyên ngành phù hợp với nội dung giảng dạy nhằm đáp ứng được nhu cầu dạy và học ngày càng cao của người học. Bên cạnh đó, các giảng viên thường xuyên được khuyến khích tham gia các lớp bồi dưỡng Nghiệp vụ giảng

viên, tham gia các lớp Phương pháp sư phạm hiện đại, lớp bồi dưỡng Kỹ năng sư phạm nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Công tác bồi dưỡng giảng viên để đảm nhận được các hệ bồi dưỡng ở ngạch cao cấp và bồi dưỡng các chức vụ lãnh đạo quản lý như cấp vụ, cấp sở, cấp huyện thường xuyên được quan tâm trong thời gian gần đây. Trên cơ sở tiêu chuẩn chung, Khoa đã yêu cầu giảng viên tham gia dự giờ để tích lũy kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn, phân công cho các giảng viên có kinh nghiệm kèm cặp hướng dẫn, chủ động đề xuất các Hội đồng đánh giá bài giảng. Cho đến nay nhiều giảng viên đã đủ năng lực để đảm nhận giảng dạy ở các hệ đào tạo, bồi dưỡng khác nhau.

2.1.5. Về các hoạt động của Chi bộ và đoàn thể:

Với tư cách là Bí thư Chi bộ, tôi luôn bám sát vào các chủ trương, Nghị quyết của Đảng ủy Học viện để cùng với Chi ủy lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động chuyên môn và công tác đoàn thể nhằm phát huy tinh thần dân chủ, xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Khoa, tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể hoạt động có hiệu quả. Nhờ đó, Chi bộ Khoa luôn đoàn kết, vững vàng về tư tưởng chính trị. Kết quả là, trong 5 năm qua, Chi bộ Khoa liên tục đạt danh hiệu “Chi bộ trong sạch, vững mạnh” “Chi bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu”, “Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Nhiều đảng viên nhiều năm liền được xếp loại “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Bên cạnh đó, tôi và Chi bộ luôn tạo điều kiện cho tổ Công đoàn và tổ Nữ công của Khoa hoạt động có hiệu quả, tham gia tích cực vào các hoạt động do Công đoàn và Nữ công của Bộ Nội vụ và của Học viện phát động. Nhiều công đoàn viên đạt giải cao trong cuộc thi do Công đoàn Bộ Nội vụ phát động về cải cách hành chính, trong các phong trào văn nghệ. Nhiều giảng viên đạt giải cao trong Hội thi giảng viên giỏi do Công đoàn Học viện phát động.

Với những nỗ lực trên, Khoa đã nhiều năm liền là Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc; Công đoàn Khoa đạt Công đoàn xuất sắc. Đặc biệt, năm 2018, Khoa được nhận Cờ thi đua của Bộ Nội vụ, năm 2020 Khoa được nhân Cờ thi đua của Chính Phủ. Nhiều cá nhân có 3-5 năm liền được xếp loại Lao động tiên tiến, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, cấp Bộ.

2.2. Trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ

2.2.1. Về giảng dạy: Giảng trung bình hơn 800 giờ/năm (đã quy đổi) cho các hệ đào tạo cao học (thạc sỹ, tiến sỹ), bồi dưỡng chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp, hệ bồi dưỡng của Lào, bồi dưỡng lãnh đạo cấp sở, cấp vụ, cấp huyện và cấp phòng...

- Tham gia giảng dạy bằng tiếng Anh cho các công chức lãnh đạo, quản lý cấp vụ và cấp thứ trưởng của Bangladesh trung bình 3-4 lớp/năm. Trong giai đoạn 2016-2018 đã giảng 15 lớp với hơn 400 học viên.

Trong giảng dạy, tôi luôn có trách nhiệm đối với công việc được giao; đảm bảo kỷ luật lao động, hoàn thành vượt mức giờ chuẩn.

2.2.2. Về nghiên cứu khoa học:

+ Đề tài:

Tham gia 2 đề tài cấp quốc gia, làm chủ nhiệm, tham gia 2 đề tài cấp bộ, chủ nhiệm và tham gia 6 đề tài cấp cơ sở, 1 đề tài cấp tỉnh. Cụ thể như sau:

| | | | | | | |
|---|--|------------|-----------|------|---------|----------|
| 1 | Nghiên cứu kinh nghiệm về phương thức tuyển dụng công chức của các nước trên thế giới để vận dụng vào Việt Nam | Chủ nhiệm | Cấp cơ sở | 2015 | 12/2015 | Xuất sắc |
| 2 | Các mô hình bồi dưỡng công chức ở các nước trên thế giới và khả năng vận dụng vào Việt Nam | Thành viên | Cấp cơ sở | 2017 | 2017 | Xuất sắc |
| 3 | Đạo đức công vụ ở 1 số nước trên thế giới và giá trị tham khảo cho Việt Nam | Thành viên | Cấp cơ sở | 2018 | 2018 | Xuất sắc |
| 4 | Quản lý nguồn nhân lực | Chủ | Cấp cơ sở | 2016 | 2016 | Xuất sắc |

| | | | | | | |
|----|---|-----------|-----------------------------------|------|---------|----------|
| | trong tổ chức hành chính nhà nước theo năng lực | nhiệm | | | | |
| 5 | Quản lý nguồn nhân lực trong tổ chức hành chính nhà nước theo năng lực | Chủ nhiệm | Cấp cơ sở | 2016 | 12/2016 | Xuất sắc |
| 6 | Văn hoá công vụ ở Việt Nam hiện nay | Tham gia | Cấp nhà nước, mã số KX 0313/11-15 | 2016 | 2017 | Khá |
| 7 | Nghiên cứu đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở Việt Nam trong hội nhập quốc tế | Tham gia | Cấp nhà nước, Mã số KX 0116/16-20 | 2017 | 2019 | Xuất sắc |
| 8 | Quản lý nguồn nhân lực khu vực công dựa trên năng lực: lý luận và thực tiễn | Chủ nhiệm | Cấp bộ | 2018 | 2018 | Xuất sắc |
| 9 | Phát triển kinh tế biển kết hợp bảo vệ chủ quyền trên các vùng biển đảo của tỉnh Quảng Bình trong tình hình mới | Tham gia | Cấp tỉnh | 2019 | 2019 | Khá |
| 10 | Nghiên cứu khung năng lực để vận dụng vào tuyển dụng công chức ở Việt Nam | Chủ nhiệm | Cấp cơ sở | 2019 | 2019 | Xuất sắc |
| 11 | Nghiên cứu mô hình kiểm định chất lượng đầu vào công chức ở một số quốc gia trên thế | Tham gia | Cấp bộ | 2020 | 2020 | Xuất sắc |

Anh - Công thông tin điện tử và thư viện - 15:05 31/12/2021 - Cao Tuấn Anh - Công thông tin điện tử và thư viện - 15:05 31/12/2021

| | | | | | | |
|--|---|--|--------------------|------|------|----------------|
| | giới | | | | | |
| + Chương trình : Tham gia xây dựng 3 chương trình. Cụ thể như sau | | | | | | |
| 1 | Chương trình và tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện | Thành viên Ban Chủ nhiệm | Tương đương cấp bộ | 2015 | 2017 | Đạt |
| 2 | Chương trình và tài liệu bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021 | Phó trưởng ban, tham gia biên soạn 1 chuyên đề | Tương đương cấp bộ | 2016 | 2016 | Đạt |
| 3 | Chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ, ngành ở Trung ương | Trưởng Ban biên soạn | | 2021 | 2021 | Đang thực hiện |

+**Sách, giáo trình, tài liệu bồi dưỡng**: Đã xuất bản: Chủ biên và tham gia 12 cuốn giáo trình, sách chuyên khảo và tham khảo; 3 giáo trình đã có quyết định phê duyệt và cho phép xuất bản; đồng chủ biên, tham gia 6 tài liệu bồi dưỡng theo ngạch và theo vị trí lãnh đạo, quản lý. Cụ thể như sau:

| STT | Tên sách/giáo trình | Loại sách | Nhà xuất bản | Trách nhiệm |
|-----|---|----------------|--|----------------------|
| 1 | Quản lý nguồn nhân lực trong khu vực công: Lý luận và kinh nghiệm một số nước | Sách tham khảo | Nhà xuất bản chính trị Quốc gia (2015) | Chủ biên và tham gia |

| | | | | |
|----|--|------------------|---|----------------------|
| 2 | Văn hoá công vụ ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn | Sách chuyên khảo | Nhà xuất bản lý luận chính trị 2016 | Tham gia |
| 3 | Quản lý quy trình chính sách thông qua nghiên cứu tính huống | Giáo trình | Nhà xuất bản Lao động, 2016 | Tham gia |
| 4 | Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ta: Lý luận và thực tiễn | Sách tham khảo | Nhà xuất bản Hồng Đức, 2018 | Tham gia |
| 5 | Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở Việt Nam trong hội nhập quốc tế | Sách chuyên khảo | Nhà xuất bản Văn hóa, năm 2018 | Tham gia |
| 6 | Công vụ và quản lý thực thi công vụ | Sách chuyên khảo | Nhà xuất bản Chính trị quốc gia – Sự thật, 2018 | Tham gia |
| 7 | Đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong tổ chức hành chính nhà nước | Giáo trình | Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội 2021 | Chủ biên và tham gia |
| 8 | Quản lý tổ chức hành chính nhà nước | Giáo trình | Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội 2020 | Chủ biên và tham gia |
| 9 | Lịch sử các học thuyết hành chính | Giáo trình | Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội 2020 | Chủ biên và tham gia |
| 10 | Lý luận về Quản lý công | Giáo trình | Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội 2020 | Chủ biên và tham gia |
| 11 | Quản lý nguồn nhân lực trong khu vực công | Giáo trình | Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội 2021 | Chủ biên và tham gia |
| 12 | Tuyển dụng công chức theo năng lực | Sách chuyên khảo | Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật 2020 | Chủ biên và tham gia |

| | | | | |
|----|---|------------|---|--|
| 13 | Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước | Giáo trình | Đã có quyết định phê duyệt và cho phép xuất bản | Tham gia |
| 14 | Quản lý sự thay đổi trong tổ chức hành chính nhà nước | Giáo trình | Đã có quyết định phê duyệt và cho phép xuất bản | Tham gia |
| 15 | Quản lý nguồn nhân lực trong chức hành chính nhà nước | Giáo trình | Đã có quyết định phê duyệt và cho phép xuất bản | Chủ biên và tham gia |
| 16 | Tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Thứ trưởng | Tài liệu | Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật 2020 | Tham gia viết 3 chuyên đề |
| 17 | Tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp vụ | Tài liệu | Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật 2020 | Đồng chủ biên và tham gia viết 1 chuyên đề |
| 18 | Tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý sở | Tài liệu | Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật 2020 | Tham gia viết 1 chuyên đề |
| 19 | Tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện | Tài liệu | Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật 2020 | Tham gia viết 2 chuyên đề |
| 20 | Tài liệu bồi dưỡng Hội đồng nhân dân 2021-2026 | Tài liệu | Nhà xuất bản Thống kê | Tham gia viết 2 chuyên đề |
| 21 | Tài liệu bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp | Tài liệu | Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội | Tham gia viết 2 chuyên đề |

+ **Viết bài tạp chí:** trong giai đoạn 2015-2021 tôi đã tích cực viết 24 bài đăng tạp chí có uy tín và chất lượng. Cụ thể như sau:

| STT | Tên bài viết | Số tác giả | Tên tạp chí | Số | Năm công bố |
|-----|-----------------------|------------|-----------------|-----|-------------|
| 1 | Một số giải pháp nhằm | 01 | Tạp chí Quản lý | 237 | 2015 |

| | | | | | |
|----|---|----|----------------------------|---------------------|------------|
| | thúc đẩy phát triển khoa học hành chính ở Việt Nam | | nhà nước | | |
| 2 | Những thay đổi trong quản lý công chức nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính trong xu thế hội nhập | 01 | Tạp chí Quản lý nhà nước | 228 | 2015 |
| 3 | Xây dựng tổ chức học tập đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính hiện nay | 01 | Tạp chí Tổ chức Nhà nước | 12/2015 | 2015 |
| 4 | Đổi mới quản lý cán bộ, công chức ở Việt Nam theo xu hướng “quản lý nguồn nhân lực) | 01 | Tạp chí Tổ chức Nhà nước | 7/2015 | 2015 |
| 5 | Một số vấn đề về đổi mới tuyển dụng công chức ở Việt Nam | 01 | Tổ chức Nhà nước | 5 | 5/2016 |
| 6 | Xây dựng văn hoá tổ chức trong các CQHCCNN | 01 | Nghiên cứu khoa học nội vụ | 11 | 3/ 2016 |
| 7 | Quản lý nguồn nhân lực hành chính nhà nước theo năng lực | 01 | Tạp chí Quản lý nhà nước | 2/2016 | 2016 |
| 8 | Một số cách tiếp cận về đánh giá hiệu quả của tổ chức | 01 | Tạp chí Quản lý nhà nước | 259 (8/2017) | 2017 |
| 9 | Đánh giá tổ chức hành chính nhà nước ở Việt Nam hiện nay | 01 | Tạp chí Quản lý nhà nước | 261 (10/2017) | 2017 |
| 10 | Vận dụng Mô hình quản lý chất lượng trong ĐTBĐ CBCC | 01 | Tạp chí khoa học Nội vụ | 11/2017 | 2017 |

| | | | | | |
|----|---|----|---|------------------|------|
| 11 | Bảo đảm sự tham gia của công dân vào hoạt động quản lý nhà nước | 01 | Tạp chí Quản lý nhà nước | 9/2018 | 2018 |
| 12 | Quản lý chất lượng ĐTBD CBCC nhằm đáp ứng yêu cầu của cải cách hành chính | 02 | Tạp chí Quản lý nhà nước | 5/2018 | 2018 |
| 13 | Quản lý nguồn nhân lực khu vực công ở Việt Nam hiện nay | 01 | Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam | Số 11/2018 | 2018 |
| 14 | Một số giải pháp nhằm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo năng lực | 01 | Tạp chí QLNN | Số tháng 5/2019 | 2019 |
| 15 | Những thay đổi trong quản lý nguồn nhân lực khu vực công đáp ứng yêu cầu cải cách HCNN | 01 | Tạp chí Tổ chức Nhà nước | Số tháng 5/2019 | 2019 |
| 16 | Bình đẳng giới trong quản lý, sử dụng cán bộ, công chức nữ | 02 | Tạp chí Khoa Học Nội Vụ, | số 31-7/2019 | 2019 |
| 17 | Giải pháp và điều kiện ứng dụng quản lý công chức theo năng lực đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính | 02 | Tạp chí Tổ chức Nhà nước | Số tháng 10/2019 | 2019 |
| 18 | Vận dụng khung năng lực trong tuyển dụng công chức ở Việt Nam” | 02 | Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, | số 11/2019 | 2019 |
| 19 | Vận dụng lý thuyết lãnh đạo phục vụ vào xây dựng đội ngũ lãnh đạo trong khu vực công ở Việt Nam”, | 02 | Tạp chí Tổ chức nhà nước, | số tháng 9/2020 | 2020 |

| | | | | | |
|----|--|----|--|----------------------------|--------|
| 20 | Xây dựng mô hình quản trị công mang tính đáp ứng trong CCHCNN và yêu cầu đối với hoạt động BD CBCC | 01 | Tạp chí Quản lý Nhà nước, | số tháng 9/2020 | 2020 |
| 21 | Tiếp tục đổi mới các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo tinh thần Nghị quyết TW 6 khoá VII, | 02 | Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị | , số 8+9/2020 (02 tác giả) | |
| 22 | Facilitating results – based planning in developing countries: the case of Vietnam’s Ministry of Agriculture and Rural Development | 02 | Public Administration Issues | 2020, issue 5, 59-80 | 2020 |
| 23 | Định hướng cải cách hành chính nhà nước ở Việt Nam trong bối cảnh khó lường hiện nay | | Tạp chí Khoa học Nội vụ | | |
| 24 | Talent Management in the Public Sector and Recommendations for Vietnam” | | State Management Review | Số 1 | 9/2021 |

+ Bài viết Hội thảo quốc tế: 3 bài

| ST T | Tên bài viết | Số tác giả | Hội thảo | Năm |
|------|---|------------|--|------|
| 1 | Đổi mới quản lý cán bộ, công chức nhằm xây dựng Chính phủ kiến tạo, liêm chính ở Việt Nam | 01 | “Xây dựng Chính phủ kiến tạo, liêm chính trong quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế” tại Học viện Hành | 2018 |

| | | | | |
|---|--|----|---|------|
| | | | chính Quốc gia | |
| 2 | Thách thức trong xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và một số giải pháp đổi mới quản lý nguồn nhân lực khu vực công nhằm xây dựng chính phủ kiến tạo, liêm chính, phục vụ ở Việt Nam | 01 | Diễn đàn Quản trị nhà nước châu Á-Thái Bình Dương (APG) “Đổi mới Chính phủ vì sự phát triển bền vững: Hướng tới xây dựng một Chính phủ liêm chính, kiến tạo, hành động, phục vụ” tại Học viện Hành chính Quốc gia | 2018 |
| 3 | Thúc đẩy cải cách hành chính nhà nước ở Việt Nam trong môi trường đa dạng văn hoá | 02 | Hội thảo quốc tế Quản lý đa dạng văn hoá trong bối cảnh hội nhập quốc tế | |

+ Bài viết Hội thảo trong nước: 9 bài

| TT | Tên bài viết | Số tác giả | Hội thảo/toạ đàm | Cấp/nơi tổ chức |
|----|--|------------|--|---------------------------------------|
| 1 | Tình giản biên chế trong quá trình cải cách hành chính ở Việt nam: thách thức và giải pháp | 01 | Tình giản biên chế: Thực trạng và thách thức , Nhà xuất bản Lao động 2016 | Cấp Khoa, Học viện Quốc gia |
| 2 | Chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ công chức nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính | 01 | Kỷ yếu hội thảo: Cải cách hành chính nhà nước theo tinh thần Hiến pháp 2013 | Cấp Khoa |
| 3 | Quản lý công chức theo vị trí việc làm : thực trạng và giải pháp | 01 | Kỷ yếu Hội thảo Quản lý công chức theo vị trí việc làm : thực trạng và thách thức , Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội 2017 | Cấp Khoa Học viện Hành chính Quốc gia |
| 4 | Tiêu chí đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở Việt | 01 | Kỷ yếu Hội thảo: Thực trạng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trong điều kiện | Trường Đại học Nội vụ, |

| | | | | |
|---|---|----|--|-----------------------------|
| | Nam trong giai đoạn hiện nay | | hội nhập quốc tế | 2017 |
| 5 | Hành chính phát triển | 01 | Một số thuật ngữ và cách tiếp cận trong nghiên cứu khoa học hành chính và quản lý công | Cấp Khoa, Tháng 10/2019 |
| 5 | Quản trị nhà nước | 01 | Một số thuật ngữ và cách tiếp cận trong nghiên cứu khoa học hành chính và quản lý công | Cấp Học viện, Tháng 10/2019 |
| 6 | Tư tưởng Hồ Chí Minh về tuyển chọn và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cho nền hành chính nhà nước | 01 | Toạ đàm cấp Học viện: “Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền hành chính cách mạng ở Việt Nam | Cấp Học viện 5/2020 |
| 7 | Đổi mới tổ chức các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 Khóa XII - cơ hội và thách thức”, | 02 | Toạ đàm “Tổ chức các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo tinh thần Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 | Cấp Khoa 2020 |
| 8 | Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và yêu cầu đặt ra đối với cải cách hành chính nhà nước”, | 01 | Hội thảo cấp Học viện “Cải cách hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia” 2020 | Cấp Khoa 2020 |
| 9 | Một số vấn đề lý luận về vị trí việc làm trong cơ quan hành chính nhà nước” | 02 | Bài viết Hội thảo cấp bộ (Bộ Nội vụ) Thực trạng triển khai xác định vị trí việc làm trong cơ quan hành chính nhà nước 2021 | Cấp bộ, 2021 |

Kết quả nghiên cứu của đề tài, các giáo trình, sách chuyên khảo, tham khảo và các bài nghiên cứu khoa học kể trên đã và đang được sử dụng trong quá trình giảng dạy và học tập ở tất cả các chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Học viện trên phạm

vi cả nước, là cơ sở tham khảo hữu ích cho Bộ Nội vụ trong quá trình hoạch định và triển khai thực hiện chính sách trong lĩnh vực liên quan.

2.2.3. Các nhiệm vụ chuyên môn khác

Ngoài hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, tôi còn tham gia các hoạt động chuyên môn khác như:

- Chủ trì biên soạn đề thi cho các môn học các hệ thuộc khoa đảm nhận đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng.

- Chủ trì các cuộc Hội thảo, tọa đàm của Học viện khi được giao và các hoạt động nghiên cứu khoa học của Khoa đúng tiến độ và hiệu quả.

- Tham gia điều hành phiên thảo luận tại Hội thảo quốc tế như: “Diễn đàn quản trị Châu Á- Thái bình dương năm 2018; “Quản lý đa dạng văn hoá trong bối cảnh hội nhập quốc tế” năm 2019.

- Trực tiếp hướng dẫn trung bình 5 học viên cao học/năm, hướng dẫn nghiên cứu sinh theo quy định.

- Tham gia vào các Hội đồng chấm thi tốt nghiệp, bảo vệ khoá luận, Luận văn, Luận án, đề tài cấp bộ, cấp cơ sở đúng quy định và đảm bảo tiến độ.

- Tham gia xây dựng các Đề án: Chiến lược phát triển Học viện đến 2025 và tầm nhìn 2035; Xây dựng Trung tâm khảo thí và kiểm định đầu vào chất lượng công chức; Phân cấp quản lý cho Học viện.

- Thực hiện các công việc khác do lãnh đạo Học viện giao như: tham gia vào Hội đồng thăng hạng viên chức, Hội đồng nâng ngạch công chức; Dự các Hội thảo về góp ý Dự thảo Luật; họp góp ý các văn bản, chính sách của Nhà nước; tham gia vào các Hội đồng tuyển sinh thạc sĩ, tiến sĩ.

2.3. Các mặt khác

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chấp hành kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của Học viện có tinh thần đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

- Thực hiện tốt việc đoàn kết, quy tụ viên chức và người lao động trong đơn vị.

- Tham gia đầy đủ vào các cuộc họp, những hội nghị hoạt động, các phong trào do Bộ Nội vụ và Học viện phát động.

2.4. Thành tích nổi bật

- Chủ nhiệm và là thành viên tham gia một số đề tài nghiên cứu cấp Quốc gia, cấp Bộ, với kết quả nghiệm thu xuất sắc. Đây là cơ sở tham khảo hữu ích cho Bộ Nội vụ trong quá trình hoạch định và triển khai thực hiện chính sách trong lĩnh vực liên quan:

+ Tham gia Đề tài Cấp nhà nước, mã số KX 0313/11-15 “Văn hoá công vụ ở Việt Nam hiện nay” (2016-2017);

+ Tham gia Đề tài Cấp nhà nước, Mã số KX 0116/16-20 “Nghiên cứu đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở Việt Nam trong hội nhập quốc tế” (2017-2019);

+ Chủ nhiệm Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2018 “Quản lý nguồn nhân lực khu vực công dựa trên năng lực: lý luận và thực tiễn”.

- Là thành viên của Ban chủ nhiệm và tham gia biên soạn một số Chương trình và tài liệu bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức là lãnh đạo các cấp như: cấp thứ trưởng, cấp vụ, sở, huyện, chuyên viên cao cấp, đại biểu Hội đồng nhân dân. Những tài liệu này được sử dụng trong quá trình giảng dạy và học tập trên phạm vi cả nước:

+ Thành viên Ban chủ nhiệm “Chương trình và tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện” (2017);

+ Phó trưởng ban, tham gia biên soạn “Chương trình và tài liệu bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2020”;

+ Tham gia viết 3 chuyên đề Tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Thứ trưởng, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật 2020;

+ Đồng chủ biên và tham gia viết 01 chuyên đề Tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp vụ, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật 2020;

+ Tham gia viết 01 chuyên đề Tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý sở, xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật 2020;

+ Tham gia viết 02 chuyên đề Tài liệu bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật 2020;

+ Tham gia viết 02 chuyên đề Tài liệu bồi dưỡng Hội đồng nhân dân 2021-2026, Nhà xuất bản Thống kê (2021);

+ Tham gia viết 02 chuyên đề Tài liệu bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp, Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội (2021);

- Là chủ biên và tham gia viết một số giáo trình, sách chuyên khảo. Đây là nguồn học liệu quan trọng và hữu ích đối với học viên được sử dụng trong học tập và giảng dạy các hệ đào tạo, bồi dưỡng tại Học viện Hành chính Quốc gia như: Đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ và cử nhân hành chính công trên phạm vi cả nước:

+ Chủ biên và tham gia sách tham khảo Quản lý nguồn nhân lực trong khu vực công: Lý luận và kinh nghiệm một số nước, Nhà xuất bản chính trị Quốc gia (2015);

+ Chủ biên và tham gia giáo trình “Đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong tổ chức hành chính nhà nước”, Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội 2021

+ Chủ biên và tham gia giáo trình “Quản lý tổ chức hành chính nhà nước”; Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội 2020

+ Chủ biên và tham gia giáo trình “Lịch sử các học thuyết hành chính”, Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội 2020;

+ Chủ biên và tham gia giáo trình “Lý luận về Quản lý công”, Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội 2020;

+ Chủ biên và tham gia giáo trình “Quản lý nguồn nhân lực trong khu vực công”, Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội 2021

+ Chủ biên và tham gia giáo trình “Tuyển dụng công chức theo năng lực”, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật 2020.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

| Năm | Danh hiệu thi đua | Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định |
|------|----------------------------|--|
| 2013 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | Quyết định số 2124/QĐ-HVHC ngày 22/7/2013 của Giám đốc Học viện Hành chính |
| 2014 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | Quyết định số 3685/QĐ-HCQG, ngày 18/11/2014 của Giám đốc Học viện Hành chính quốc gia |
| 2014 | Chiến sĩ thi đua cấp Bộ | Quyết định số 2903/QĐ-BNV, ngày 22/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ |
| 2015 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | Quyết định số 3149/QĐ-HCQG ngày 23/9/2016 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia |
| 2016 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | Quyết định số 2310/QĐ-HCQG ngày 29/6/2017 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia |
| 2017 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | Quyết định số 80/QĐ-HCQG, ngày 12/1/2018 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia |
| 2018 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | Quyết định số 5343/QĐ-HCQG ngày 28/12/2018 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia |
| 2018 | Chiến sĩ thi đua cấp Bộ | Quyết định số 36/QĐ-BNV ngày 14/01/2019 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ |
| 2019 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | Quyết định số 4240/QĐ-HCQG ngày 16/12/2019 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia |
| 2020 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | Quyết định số 4197/QĐ-HCQG ngày 15/12/2018 của Giám đốc Học viện Hành chính Quốc gia |

2. Hình thức khen thưởng:

| Năm | Hình thức khen thưởng | Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định |
|------|-----------------------|---|
| 2012 | Kỷ niệm chương | Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục và phát triển Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia HCM |
| 2013 | Giấy khen | Giấy khen đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn năm học 2012 – 2013 |
| 2013 | Giấy khen | Giấy khen đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ 3 |

| | | |
|------|----------------|--|
| | | năm liên tục (2010 -2013) |
| 2013 | Bằng khen | Bằng khen của Học viện Chính trị Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh "Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua 2 năm liên tục, (2011-2012,2012-2013)" theo quyết định số 2809/QĐ-HVCT-HCQG ngày 14/8/2013 |
| 2014 | Giấy khen | Giấy khen đạt thành tích tiêu biểu trong hoạt động nghiên cứu khoa học 5 năm (2009-2014) của Học viện Hành chính theo quyết định số 1423 ngày 15/5/2014 |
| 2015 | Giấy khen | Giấy khen cho cá nhân điển hình tiên tiến trong phong trào yêu nước của Học viện hành chính Quốc gia giai đoạn 2010 – 2015 theo quyết định số 2402 ngày 7/6/2015 |
| 2015 | Bằng khen | Bằng khen cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua kỷ niệm 70 năm ngày thành lập ngành Nội vụ và Đại hội thi đua yêu nước ngành Nội vụ lần thứ 3, theo quyết định số 864 ngày 14/8/2015 |
| 2015 | Kỷ niệm chương | Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục", theo Quyết định số 4395/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo |
| 2015 | Giấy khen | Giấy khen đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liên tục (2011 – 2015) |
| 2017 | Giấy khen | Giấy khen cho đảng viên đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2017, theo Quyết định số 454-QĐ/ĐUHV ngày 08/01/2018 |
| 2017 | Giấy khen | Giấy khen của Công đoàn Bộ Nội vụ đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua giỏi việc nước, đảm việc nhà" năm 2017 theo Quyết định số 25/QĐ-CĐBNV, ngày 30/1/2018. |
| 2018 | Giấy khen | Giấy khen đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2018 |
| 2019 | Bằng khen | Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ |
| 2020 | Bằng khen | Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ |

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH



TS. Nguyễn Đăng Quế

XÁC NHẬN CỦA BỘ NỘI VỤ
KT. BỘ TRƯỞNG



Triều Văn Cường

HCH

Nguyễn Thị Hồng Hải



Anh - Công thông tin điện tử và thư viện - 15:05 31/12/2021 - Cao Tuấn Anh - Công thông tin điện tử và thư viện - 15:05 31/12/2021

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Họ và tên: **Trần Thị Minh Nga**

Sinh ngày: 05 tháng 11 năm 1971

Giới tính: Nữ

Quê quán: Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Nơi ở hiện tại: số 10 gác 7/10 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội

- Chức vụ đảng: Phó Bí thư Đảng ủy Ban Tôn giáo Chính phủ;
- Chức vụ chính quyền: Phó Trưởng ban Ban tôn giáo Chính phủ
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý hành chính công.
- Trình độ quản lý nhà nước: chuyên viên cao cấp;
- Trình độ lý luận chính trị: cao cấp.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Sơ lược thành tích của đơn vị

Ban Tôn giáo Chính phủ là cơ quan tương đương Tổng cục trực thuộc Bộ Nội vụ, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trong phạm vi cả nước; thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

Ban Tôn giáo Chính phủ có 14 vụ, đơn vị, trong đó có 10 đơn vị hành chính có chức năng giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước (Vụ Công giáo, Vụ Phật giáo, Vụ Tin lành, Vụ Cao đài, Vụ Tín ngưỡng và các tôn giáo khác, Vụ Pháp chế - Thanh tra, Vụ Quan hệ Quốc tế, Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng, Vụ Công tác tôn giáo phía Nam) và 04 đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Ban Tôn giáo Chính phủ (Tạp chí Công tác Tôn giáo, Nhà xuất bản Tôn giáo, Trung tâm Thông tin, Viện Nghiên cứu Chính sách Tôn giáo).

Trong thời gian qua, Ban Tôn giáo Chính phủ liên tục được Bộ trưởng Bộ Nội vụ đánh giá là hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao như:

- Huân chương Lao động hạng Ba năm 2015;
- Huân chương Độc lập hạng Nhất năm 2018;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2019;
- Cờ thi đua của Bộ trưởng Bộ Nội vụ năm 2019, 2020.

2. Thành tích đạt được của cá nhân

Với vai trò là Phó Vụ trưởng Vụ Phật giáo (từ tháng 9/2009 đến tháng 01/2014); Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Tổ chức cán bộ (từ tháng 02/2014 đến tháng 8/2015); Quyền Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (từ tháng 9/2015 đến tháng 7/2017); Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (từ tháng 7/2017 đến ngày 17/9/2019) và Phó Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ (từ ngày 18/9/2019 đến nay), tôi luôn chủ động tham mưu với cấp trên, đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị được giao phụ trách triển khai các công việc, thực hiện hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị được giao, thể hiện trên một số phương diện cơ bản (thành tích báo cáo tính từ năm kế tiếp năm được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen 2013 đến nay):

Ngoài các công việc thường xuyên hàng năm như:

- Tập trung làm tốt công tác quản lý, hướng dẫn các tổ chức tôn giáo hoạt động, tổ chức hội nghị thường niên, đại hội đảm bảo theo đúng Hiến chương, điều lệ và quy định của pháp luật, lựa chọn được nhân sự lãnh đạo Giáo hội có tư cách công dân tốt, có uy tín, gắn bó với chính quyền, tham gia lãnh đạo Giáo hội. Sau Đại hội nhiệm kỳ, các tổ chức tôn giáo đã đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận Hiến chương, Điều lệ sửa đổi, bổ sung, triển khai kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ mới và giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ, hoạt động tôn giáo ổn định theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn các địa phương đã bám sát chỉ đạo của cấp trên, tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cấp ủy, chính quyền và các sở, ban, ngành liên quan kịp thời xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản về công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo tại địa phương, không để xảy ra các “điểm nóng” phức tạp về an ninh, trật tự; thực hiện tốt công tác tranh thủ, vận động cốt cán, chức sắc, chức việc các tôn giáo tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương; đấu tranh, phản bác một số hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo lệch lạc, trái với thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

- Đề xuất không ngừng nâng cao công tác cải cách hành chính thông qua việc đề nghị Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ ban hành và áp dụng hệ thống

quản lý chất lượng theo bộ tiêu chuẩn TCVN 9001:2008 phục vụ công tác điều hành, hoạt động cơ quan tốt hơn.

- Tham mưu và lãnh đạo đơn vị triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác tôn giáo và công tác quản lý nhà nước về tôn giáo được duy trì thường xuyên theo kế hoạch, từng bước nâng cao năng lực tham mưu và giải quyết công việc của đội ngũ làm công tác tôn giáo nói chung, công tác quản lý nhà nước về tôn giáo nói riêng ở các bộ, ngành, địa phương...

Từ năm 2013 đến nay, tôi còn tập trung vào một số nhiệm vụ cụ thể, như:

Năm 2013: Tham mưu tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 05/01/2013 của Ban Bí thư về chủ trương, giải quyết vấn đề phục hồi “Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất” đến các địa phương trong cả nước; là thư ký trực tiếp tham mưu thực hiện đề án “Nghiên cứu mối quan hệ giữa Nhà nước và Phật giáo ở Campuchia, Lào góp phần xây dựng quan hệ giữa Việt Nam với Campuchia, Lào”.

Chủ động phối hợp, phát hiện và tham mưu xử lý những sinh hoạt, hoạt động Phật giáo trái phép; tham mưu xử lý, giải quyết một số vụ việc phức tạp liên quan đến tôn giáo như: vấn đề phức tạp của Phật giáo Nam tông ở tỉnh Sóc Trăng, Trà Vinh và việc xây dựng Học viện Phật giáo Nam tông ở Cần Thơ; hoạt động phức tạp của các nhóm, cá nhân tôn giáo chống đối trong nhóm Phật giáo cực đoan “Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất”...

Năm 2014: Tham mưu cho Trưởng ban trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ triển khai thực hiện Kết luận số 78-KL/TW ngày 16/12/2013 của Bộ Chính trị về tổ chức bộ máy làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo; tham gia đóng góp trong việc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa IX về công tác tôn giáo; tham gia đề xuất với Lãnh đạo Ban báo cáo Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg ngày 24/01/2014 quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc tôn giáo hoạt động tại Việt Nam.

Trực tiếp tham mưu hoàn thiện và báo cáo Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo Chính phủ thuộc Bộ Nội vụ (thay thế Quyết định số 134/2009/QĐ - TTg ngày 11/3/2009).

Tham mưu với Trưởng ban có ý kiến với các địa phương trong việc kiện toàn bộ máy tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo ở các địa phương theo các Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 4/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 5/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức

của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, góp phần ổn định bộ máy tổ chức, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo ở các cấp.

- **Năm 2015:** Trực tiếp tham mưu xây dựng và hoàn thiện đề án “Nghiên cứu mối quan hệ giữa Nhà nước và Phật giáo ở Campuchia, Lào góp phần xây quan hệ giữa Việt Nam với Campuchia, Lào” đạt kết quả tốt.

Thực hiện Quyết định số 06/2015/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ, tham mưu với Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ đã thành lập Vụ Công tác tôn giáo phía Nam tại thành phố Hồ Chí Minh; sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với một số vụ, đơn vị (Vụ Pháp chế thanh tra, Vụ Quan hệ Quốc tế, Nhà Xuất bản tôn giáo) phù hợp với quy định; tổ chức thi tuyển công chức, tuyển dụng công chức củng cố nhân sự làm việc tại Vụ Công tác tôn giáo phía Nam; đề xuất công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thông qua việc cử cán bộ đi học đại học, sau đại học, tham dự các lớp lý luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, nghiệp vụ công tác chuyên môn; tham mưu thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động công tác đối với cán bộ, công chức. Nâng cao một bước về cải cách hành chính, sửa đổi hệ thống quản lý chất lượng theo bộ tiêu chuẩn TCVN 9001:2008 phục vụ công tác điều hành, hoạt động cơ quan.

- **Năm 2016:** Tham mưu với Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ trong xây dựng các báo cáo, chương trình tổng kết lớn như: tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa IX về công tác tôn giáo và báo cáo Đề án chính sách tổng thể về tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta đều chú trọng báo cáo và đề xuất với Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Bí thư về việc củng cố tổ chức, bộ máy làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo ở địa phương và bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định.

- **Năm 2017:** Trực tiếp lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ và tham mưu xây dựng dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 06/2015/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ.

Đề xuất với Lãnh đạo Ban và lãnh đạo đơn vị thực hiện rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, bổ sung nhân sự làm công tác tham mưu quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho phù hợp với nhiệm vụ mà Luật tín ngưỡng, tôn giáo quy định; nghiên cứu, tham mưu, đề xuất bố trí biên chế để theo dõi, tham mưu quản lý nhà nước về tôn giáo đối với xã, phường, thị trấn có đủ tiêu chí về tôn giáo theo Kết luận số 08-KL/TW của Ban Bí thư để báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Ban Tôn giáo Chính phủ đã tổ chức các cuộc Hội thảo, các đoàn đánh giá, khảo sát thực tế và đã báo cáo Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét để trình Thủ tướng Chính phủ cho thực hiện chủ trương Kết luận 78-KL/TW ngày 16/12/2013 của Bộ Chính trị và Kết luận số 08-KL/TW của Ban Bí thư.

- **Năm 2018:** Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu quả, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi với một số tỉnh, thành phố trong việc thí điểm sáp nhập cơ quan tham mưu QLNN về tôn giáo với Ban Dân tộc để đánh giá tác động, xem xét tính hiệu quả phục vụ cho việc tham mưu về chủ trương đối với hệ thống cơ quan làm công tác tham mưu quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

Trực tiếp lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ soạn thảo và tham mưu với Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ đề xuất Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 32/2018/QĐ-TTg ngày 03/8/2021 thay thế Quyết định số 06/2015/QĐ-TTg ngày 12/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ. Theo đó, Ban được bổ sung thêm chức năng quản lý nhà nước về tín ngưỡng trực tiếp làm việc với các bộ, ngành Trung ương và UBND các tỉnh, thành phố về công tác tôn giáo; đồng thời giải thể Trường Nghiệp vụ công tác tôn giáo; đổi tên Vụ Các tôn giáo khác thành Vụ Tín ngưỡng và Các tôn giáo khác, kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước trong tình hình mới.

- **Năm 2019:** Tham gia đánh giá và xây dựng Báo cáo Thủ tướng Chính phủ sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 10/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc tôn giáo hoạt động tại Việt Nam; tham gia xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10/01/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về công tác tôn giáo trong tình hình mới và sơ kết 01 năm thực hiện Kế hoạch.

Tham gia phối hợp với Ủy ban nhân dân các địa phương tổ chức hội nghị giao ban tại 03 cụm Bắc, Trung, Nam với thành phần cơ quan chức năng của Trung ương (Ban Dân vận Trung ương; Cục A02 - Bộ Công an; Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Bộ Tư lệnh Quân khu 4, Quân khu 5, Quân khu 7...) nhằm thống nhất đánh giá tình hình; trao đổi kinh nghiệm trong quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và tập trung phương án chủ động giải quyết, xử lý các hoạt động phức tạp trong tín ngưỡng, tôn giáo. Các ngành và địa phương đã thống nhất các giải pháp đề xuất với cấp ủy, chính quyền các địa phương giải quyết, ổn định tình hình tín ngưỡng, tôn giáo, giảm thiểu các hoạt động phức tạp, cực đoan.

Lãnh đạo đơn vị xây dựng đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng giảng viên trong lĩnh vực tôn giáo” và trình Trưởng ban ban hành Quyết định phê duyệt;

Tham mưu với Trưởng ban ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Ban; bổ sung,

sửa đổi Quy chế làm việc của cơ quan; kiện toàn và ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoa học (sửa đổi) của Ban Tôn giáo Chính phủ; rà soát, bổ sung quy hoạch và bổ nhiệm, luân chuyển lãnh đạo cấp Vụ; kiện toàn nhân sự lãnh đạo cấp Vụ và cấp Phòng thuộc Ban Tôn giáo Chính phủ; tham mưu, đề xuất Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc xin thi tuyển và xét tuyển viên chức năm 2019 của Ban Tôn giáo Chính phủ nhằm thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

- **Năm 2020:** Là thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống Covid-19 của Bộ Nội vụ, Tổ trưởng Tổ công tác phòng, chống Covid-19 của Ban Tôn giáo Chính phủ, tổ giúp việc của Tiểu ban Dân vận thuộc Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống Covid-19, tôi đã chủ động trong lãnh đạo công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo đẩy mạnh thông qua trang thông tin điện tử của Ban Tôn giáo Chính phủ và qua các bài viết đăng tải trên Tạp chí Công tác tôn giáo; phối hợp với Đài Truyền hình xây dựng các phóng sự, các chương trình tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và công tác tín ngưỡng, tôn giáo; vai trò của các tổ chức tôn giáo tham gia phòng, chống dịch Covid-19; khẳng định chủ trương, chính sách về tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta; kịp thời định hướng dư luận xã hội về tình hình và công tác tôn giáo; đồng thời, đấu tranh, phản bác lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch và các đối tượng xấu.

Chỉ đạo các đơn vị được giao phụ trách thiết lập kênh liên lạc online với lãnh đạo tổ chức tôn giáo để trao đổi và hướng dẫn các tổ chức tôn giáo tổ chức hội nghị thường niên, đại hội và các sinh hoạt, hoạt động tôn giáo theo đúng Hiến chương, điều lệ và quy định của pháp luật, đã lựa chọn nhân sự lãnh đạo tổ chức là người có uy tín, gắn bó với chính quyền; chủ động hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo các tỉnh, thành phố và các tổ chức tôn giáo triển khai thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; tập trung giải quyết các kiến nghị, nhu cầu chính đáng của tổ chức, cá nhân tôn giáo, đặc biệt là trong vấn đề về đất đai, xây dựng... theo phân cấp ngành quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

Thực hiện Chỉ thị 18-CT/TW, ngày 10/01/2018 của Bộ Chính trị (khoá XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về công tác tôn giáo trong tình hình mới, tham mưu với Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ duy trì và phát huy cơ chế làm việc giữa Ban Tôn giáo Chính phủ với Ban Thường trực Hội đồng Trị sự GHPGVN để lắng nghe các kiến nghị; trao đổi, thống nhất giải quyết những vấn đề còn tồn tại, vướng mắc giữa Nhà nước và Giáo hội; tổ chức 03 phiên làm việc với Hội đồng Trị sự GHPGVN để chấn chỉnh các hoạt động lệch chuẩn tâm linh, các biểu hiện mê tín dị đoan, trục lợi... xảy ra tại một số cơ sở thờ tự Phật giáo.

Tăng cường nắm tình hình, chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm giải quyết, xử lý các kiến nghị, nhu cầu chính đáng của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, xử lý các vi phạm trong hoạt động tín

ngưỡng, tôn giáo để ổn định tình hình tín ngưỡng, tôn giáo tại địa phương, giảm thiểu các hoạt động phức tạp, cực đoan.

Đề cao công tác vận động, tranh thủ chức sắc, chức việc và người có uy tín trong các tôn giáo. Trong năm 2020, khi tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp cũng là thời điểm diễn ra nhiều lễ trọng của các tôn giáo... Do thực hiện giãn cách xã hội để phòng, chống dịch Covid-19, tôi đã tham mưu với Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ có thư chúc mừng chức sắc tôn giáo nhân dịp lễ Phật đản và các ngày lễ trọng...

Trong công việc, tôi đã tập trung nghiên cứu những vấn đề nóng, vướng trong công tác tôn giáo, đảm bảo tính khả thi nhằm sử dụng kết quả nghiên cứu vào công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, như: “Thực trạng hoạt động của Giáo hội Phật giáo Việt Nam qua 40 năm hình thành và phát triển - Những chủ trương, giải pháp trong tình hình mới”; công tác dân vận trong tôn giáo...

- **Năm 2021:** Tham gia đoàn của Ban Chỉ đạo Trung ương về Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 08-KL/TW, ngày 02/8/2011 của Ban Bí thư (khóa XI) về xây dựng cốt cán trong tôn giáo, làm việc với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và tham gia xây dựng báo cáo Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ trình Ban Chỉ đạo về kết quả 10 năm thực hiện Kết luận số 08, những đề xuất, kiến nghị.

Tham gia các nội dung sơ kết 03 năm thực hiện Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, phục vụ Ban Tôn giáo Chính phủ báo cáo Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Chính phủ kết quả 3 năm thực hiện Luật, đề xuất, kiến nghị giúp cho công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ngày càng hiệu lực và hiệu quả.

Tham mưu với Lãnh đạo Bộ và hướng dẫn, vận động tổ chức tôn giáo: Tham gia phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Y tế, quy định của chính quyền địa phương, đồng thời đóng góp nguồn lực, bao gồm nguồn nhân lực là các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo đăng ký làm tình nguyện viên và đã có hàng ngàn chức sắc, tín đồ trực tiếp tham gia vào các bệnh viện thu dung, đã chiến chăm sóc sức khoẻ cho bệnh nhân, nhiều cơ sở tôn giáo trở thành nơi cách ly tập trung, điều trị bệnh nhân... và nguồn tài chính lên tới hàng ngàn tỷ đồng cho công tác phòng, chống dịch, phát huy tinh thần tương thân tương ái, vì cộng đồng xã hội;

Cùng với các đồng chí lãnh đạo Ban tham mưu với lãnh đạo Bộ ban hành và triển khai kế hoạch thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trong các tôn giáo; tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ chức tôn giáo về các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; về vị trí, vai trò của Quốc hội và Hội đồng nhân dân trong bộ máy nhà nước; về vị trí, vai trò của

người đại biểu nhân dân; về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng bộ máy nhà nước; quyền ứng cử, quyền bầu cử của công dân theo quy định của Hiến pháp, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; góp phần nâng cao ý thức tự giác của chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo trong thực hiện công tác bầu cử; vận động các tổ chức và cá nhân chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo hưởng ứng cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đạt kết quả tốt (có 5 vị trúng cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và hàng nghìn vị chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ trúng cử Đại biểu HĐND các cấp).

Tham mưu với Lãnh đạo Bộ trình Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ các nội dung: hướng dẫn, giúp đỡ Giáo hội Phật giáo Việt Nam tổ chức lễ kỷ niệm 40 năm thành lập Giáo hội, đảm bảo định hướng tuyên truyền và yêu cầu công tác của nhà nước trong tình hình mới; về kết quả triển khai thực hiện Đề án “Bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo giai đoạn 2017-2020” theo Quyết định số 174/QĐ-TTg ngày 09/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ và xin ý kiến về việc tiếp tục triển khai Đề án “Bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo” giai đoạn 2021 - 2025; kết quả thực hiện Đề án “Tiếp tục hỗ trợ cho các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, tạo điều kiện để kiều bào được tham gia các sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng trong nước”.

Tham mưu ban hành Chương trình hành động của Ngành Quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Đặc biệt, thực hiện Quyết định số 219/QĐ-TTg, ngày 21/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo, với vai trò Trưởng ban triển khai Đề án, tôi đã chỉ đạo triển khai biên soạn và ban hành bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và công tác tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng, sản xuất các ấn phẩm truyền thông về những thành tựu trong thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và công tác tôn giáo, đóng góp của các tôn giáo trong đời sống xã hội.

Tham mưu với Lãnh đạo Bộ và trực tiếp chỉ đạo xây dựng dự thảo Đề án tổ chức bộ máy của Ban Tôn giáo Chính phủ theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng trong năm 2021;

Tham mưu với Lãnh đạo Bộ và trao đổi với các địa phương có khó khăn trong quá trình thực hiện quy định tại các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc

UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để đảm bảo công tác tham mưu quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở địa phương được hiệu lực, hiệu quả.

3. Kết quả đánh giá phân loại

| Năm | Mức độ đánh giá, phân loại | Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định |
|------|----------------------------|---|
| 2013 | HTXS NV | QĐ số 803/QĐ-BNV ngày 06/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ “Về việc phê duyệt kết quả đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động năm 2013” |
| 2014 | HTXS NV | QĐ số 450/QĐ-BNV ngày 08/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ “Về việc phê duyệt kết quả đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động năm 2014” |
| 2015 | HTXS NV | QĐ số 02/QĐ-TGCP ngày 05/01/2016 của Trưởng ban BTGCP “Về việc phê duyệt kết quả đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động thuộc BTGCP” năm 2015 |
| 2016 | HTXS NV | QĐ số 379/QĐ-TGCP ngày 08/12/2016 của Trưởng ban BTGCP “Về việc phê duyệt kết quả đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động thuộc BTGCP năm 2016” |
| 2017 | HTXS NV | QĐ số 390/QĐ-TGCP ngày 01/12/2017 của Trưởng ban BTGCP “Về việc phê duyệt kết quả đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động thuộc BTGCP năm 2017” |
| 2018 | HTXS NV | QĐ số 415/QĐ-TGCP ngày 04/12/2018 của Trưởng ban BTGCP “Về việc phê duyệt kết quả đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động thuộc BTGCP năm 2018” |
| 2019 | HTXS NV | QĐ số 1148/QĐ-BNV ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ “Về việc phê duyệt kết quả đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ năm 2019” |

| | | |
|------|---------|---|
| 2020 | HTXSNNV | QĐ số 1152/QĐ-BNV ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ “Về việc phê duyệt kết quả đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ năm 2020” |
| 2021 | | Ban Tôn giáo Chính phủ đang đề nghị Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt kết quả đánh giá phân loại ở mức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. |

4. Các sáng kiến cấp cơ sở và cấp Bộ được công nhận

| Năm | Số Quyết định | Tên sáng kiến |
|------|---|---|
| 2014 | QĐ số 01/QĐ-HĐSK ngày 27/7/2015 (Sáng kiến cấp cơ sở) | 1, Nâng cao hiệu quả quản lý hồ sơ công chức, viên chức, người lao động. 2, Tiết kiệm thời gian và chi phí trong việc trao – nhận kỷ niệm chương và các hình thức khen thưởng cho địa phương |
| 2015 | QĐ số 01/QĐ-HĐSK ngày 05/01/2016 (Sáng kiến cấp cơ sở) | Giải pháp cho việc tự đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2016 | QĐ số 384/QĐ-TGCP ngày 08/12/2016 (Sáng kiến cấp cơ sở) | Nâng cao năng lực thuyết phục, vận động quần chúng trong đội ngũ công chức, viên chức thuộc diện quy hoạch của Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2017 | QĐ số 377/QĐ-TGCP (Sáng kiến cấp cơ sở) | Nâng cao chất lượng công tác tham mưu trong đội ngũ công chức Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2018 | QĐ số 317/QĐ-TGCP ngày 29/10/2018 (Sáng kiến cấp cơ sở) | Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trong lĩnh vực tôn giáo |
| 2019 | QĐ số 455/QĐ-TGCP ngày 10/12/2019 (Sáng kiến cấp cơ sở) | Giải pháp quản lý nhà nước đối với mối quan hệ giữa Giáo hội Phật giáo Việt Nam với các tổ chức, hệ phái, sơn môn thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Tham mưu xây dựng Quyết định số 109/QĐ- |

| Năm | Số Quyết định | Tên sáng kiến |
|------|--|---|
| | | TGCP ngày 02/4/2019 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ thuộc Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2020 | QĐ số 1150/QĐ-BNV ngày 30/12/2020 <i>(Sáng kiến cấp Bộ)</i> | Tăng cường mối quan hệ giữa Ban Tôn giáo Chính phủ với Giáo hội Phật giáo Việt Nam, phục vụ cho công tác quản lý nhà nước đối với Phật giáo (Gặp gỡ, trao đổi, hướng dẫn Giáo hội Phật giáo giải quyết các công việc đột xuất, phát sinh đảm bảo đúng Hiến chương của Giáo hội đã được Nhà nước chấp thuận và phù hợp với các quy định của pháp luật). |
| 2021 | <i>Sáng kiến cấp Bộ</i> | Sáng kiến: Tăng cường công tác tuyên truyền chính sách tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhà nước, phát huy truyền thống “Hộ quốc - An dân” của Phật giáo Việt Nam qua Lễ Kỷ niệm 40 năm thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam <i>(đã được Hội đồng sáng kiến Bộ Nội vụ thông qua tại phiên họp ngày 14/12/2021 do đồng chí Nguyễn Trọng Thừa, Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hội đồng sáng kiến Bộ Nội vụ chủ trì, ghi tại biên bản số 6386/BB-BNV, đang đợi cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt).</i> |

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC TẶNG

| Năm | Danh hiệu thi đua | Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định |
|------|--------------------|--|
| 2013 | Lao động tiên tiến | Quyết định số 31/QĐ-TGCP ngày 21/01/2014 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2014 | Lao động tiên tiến | 416/QĐ-TGCP ngày 27/8/2015 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2015 | Lao động tiên tiến | Quyết định số 41/QĐ-TGCP ngày 02/02/2016 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2016 | Lao động tiên tiến | Quyết định số 06/QĐ-TGCP ngày 10/01/2017 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2017 | Lao động tiên tiến | QĐ số 404/ QĐ-TGCP ngày 12/12/2017 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ |

| Năm | Danh hiệu thi đua | Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định |
|------|------------------------|--|
| 2018 | Lao động tiên tiến | QĐ số 464/QĐ-TGCP ngày 24/12/2018 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2019 | Chiến sĩ thi đua cơ sở | QĐ số 457/QĐ-TGCP ngày 10/12/2019 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2020 | Chiến sĩ thi đua cơ sở | QĐ số 396/QĐ-TGCP ngày 21/12/2020 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2021 | Chiến sĩ thi đua cơ sở | QĐ số 1647/QĐ-TGCP ngày 10/12/2021 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ |

2. Hình thức khen thưởng

| Năm | Hình thức khen thưởng | Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định |
|------|-----------------------------|--|
| 2013 | Giấy khen | Quyết định số 29/QĐ-TGCP ngày 21/01/2014 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2013 |
| 2014 | Bằng khen | Quyết định số 56/QĐ/BNV ngày 21/01/2016 của Bộ Nội vụ vì đã Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2014 |
| 2015 | Giấy khen | Quyết định số 238/QĐ-TGCP ngày 26/6/2015 của Ban Tôn giáo Chính phủ vì đã Có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của ngành Quản lý nhà nước về tôn giáo |
| 2015 | Giấy khen | Quyết định số 41/QĐ-TGCP ngày 02/02/2016 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ về việc đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2015 |
| 2016 | Bằng khen của Bộ trưởng | QĐ số 1996/QĐ-BNV ngày 13/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ “Đạt thành tích 02 năm liên tục 2015 – 2016 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. |
| 2017 | Giấy khen | Quyết định số 06/QĐ-TGCP ngày 10/01/2017 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2018 | Bằng khen của Bộ trưởng | QĐ số 35/QĐ-BNV ngày 14/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ “Đạt thành tích 02 năm liên tục 2017 – 2018 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. |
| 2019 | Giấy khen | QĐ số 457/QĐ-TGCP ngày 10/12/2019 của Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ |
| 2020 | Bằng khen của TTg Chính phủ | QĐ số 483/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ “vì đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc”. |

| | | |
|------|-----------------------------------|---|
| 2020 | Bảng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ | QĐ số 584/QĐ-BNV ngày 17/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc khen thưởng thành tích trong phong trào thi đua “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Bộ Nội vụ” |
| 2020 | Bảng khen của Bộ Nội vụ | QĐ số 641/QĐ-BNV ngày 17/9/2020 của Bộ Nội vụ về việc “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính của Bộ Nội vụ giai đoạn 2011 – 2020” |
| 2020 | Bảng khen của Bộ Nội vụ | QĐ số 1142/QĐ-BNV ngày 29/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc “Đạt thành tích 02 năm liên tục 2019 – 2020 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” |

Trên đây là Báo cáo thành tích của cá nhân trong giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2021, báo cáo và kính đề nghị Trưởng ban quan tâm, trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ Nội vụ trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ xét trình Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba./.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**



PHÓ TRƯỞNG BAN

Nguyễn Anh Chức

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Trần Thị Minh Nga

Trần Thị Minh Nga

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN

KT. BỘ TRƯỞNG



Vũ Chiến Thắng